

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2020/HSST

Ngày: 25/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, ông Hoàng Xuân Ty.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo L.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B** tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1960, trú tại xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 13/12/2019 bị Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Ngày 12/3/2020 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí thô sơ”. Cả hai hành vi trên chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ:* Luật sư Phạm Trần Như T - Công ty Luật TNHH B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn K, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2/ Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 26/10/2002; địa chỉ: Thôn K, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3/ Anh Trần Văn M, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 434 Quốc lộ A, xã L, thành

phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

4/ Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn K, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

5/ Chị Ka L, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn B, xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào tối ngày 06/6/2020, Nguyễn Văn Đ cùng Nguyễn Đức K, Trần Văn M, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Anh T và Nguyễn Thái H rủ nhau đi uống rượu tại Phường A, thành phố B; đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm đi về nhà tại xã L, thành phố B. Trên đường về, Nguyễn Thái H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Hoàng A; Nguyễn Anh T điều khiển xe mô tô chở Trần Văn M, còn Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Đức K mỗi người đi một xe. Khi cả nhóm đến giao lộ giữa đường C và Quốc lộ A, thuộc địa bàn phường L, thành phố B thì dừng lại chờ tín hiệu đèn đỏ. Lúc này có anh Nguyễn Văn T đang chở chị Ka L đi trên một xe mô tô cũng dừng lại chờ tín hiệu đèn. Khi nhìn thấy chị Ka L thì K buông lời chọc ghẹo nên giữa nhóm của M và anh T xảy ra mâu thuẫn nói qua nói lại. Sau đó, nhóm của M chạy xe vượt lên trước, đến gần khu vực gần cầu M thuộc phường L, thành phố B thì dừng lại. Cùng lúc này anh T cũng chạy xe đến, khi cách nhóm của M khoảng 30m thì anh T dừng lại rồi hai bên lời qua tiếng lại thách thức đánh nhau. Do anh T thấy nhóm của M đông người nên đã gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1995, trú tại Phường A, thành phố B đến giúp đỡ nhưng anh P từ chối. Vì vậy, anh T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở chị L đi về phía L. Thấy vậy, nhóm của M tiếp tục đuổi theo thì anh T để chị L xuống lề đường và điều khiển xe bỏ chạy.

Trên đường đuổi theo anh T thì T, A và K mỗi người nhặt một cây gỗ cà phê cầm trên tay, khi chạy đến cửa hàng vật liệu xây dựng LH (tại số 373 Quốc lộ A, xã L, thành phố B) thì đuổi kịp anh T. Thấy nhóm của M cầm hung khí nên anh T dừng xe bên vỉa hè, nhặt một cái cuốc cầm trên tay để tự vệ. Tại đây, K, A và T mỗi người cầm một cây cà phê lao vào đánh anh T nhiều cái vào người, còn Đ và M nhặt gạch, đá ở vỉa hè ném vào người anh T, trong đó Đ ném 02 viên gạch và 01 cục đá vào người anh T, cho đến khi anh T gục xuống đất thì cả nhóm bỏ đi.

Sau đó, anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y C (Thành phố Hồ Chí Minh). Theo giấy chứng nhận thương tích số 269 ngày 15/6/2020 của Bệnh viện Quân y C thì anh T bị gãy kín 1/3 xương trụ phải, xương bàn II và đốt I ngón II tay phải, gãy kín 1/3 xương chày trái, vết thương mặt trước 1/3 cẳng chân trái.

Về tang vật: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ sau đó trả lại các tang vật không liên quan đến tội phạm cho chủ sở hữu nên không đề cập đến. Hiện đang tạm giữ 01 cây gỗ tròn, dài 100cm, đường kính chỗ lớn nhất 05cm; 01 cây gỗ tròn dài 103cm, đường kính chỗ lớn nhất 4,4cm; 01 cái cuốc cán tre dài 65cm, phần lưỡi kim loại kích thước 16,5cm x 12cm. Đối với cây gỗ do K sử dụng đánh anh T và các viên gạch, đá do M, Đ ném anh T, do hiện trường đã bị xáo trộn nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Đ đã cùng các đối tượng Nguyễn Đức K, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Anh T và Trần Văn M tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T tổng số tiền là 400.000.000 đồng, anh T đã viết đơn bãi nại và từ chối giám định thương tích.

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKSBL ngày 17 tháng 11 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ tiền tù 30 đến 36 tháng tù. Bị cáo Đ khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt. Luật sư Phạm Trần Như T trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố; sự việc đánh nhau xảy ra có một phần lỗi của anh Nguyễn Văn T (là người có quyền lợi liên quan đến vụ án), và bản thân anh T cũng thừa nhận lỗi của mình trong đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh T và được anh T viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Do có mâu thuẫn trên đường đi chơi về, nên vào lúc 23 giờ ngày 06/6/2020, tại khu vực trước cửa hàng vật liệu xây dựng LH, tại số 373 Quốc lộ A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cùng các đối tượng Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đức K, Trần Văn M đã dùng cây gỗ, gạch, đá đánh anh Nguyễn Văn T nhiều cái, gây thương tích cho anh T. Tuy nhiên, do anh T từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý bị cáo Đ và các đối tượng trên về hành vi cố ý gây thương tích, nhưng bản thân bị cáo Đ là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi gây rối trật tự công cộng, nay lại tiếp tục dùng hung khí là gạch, đá đánh anh Toán, ngay trên vỉa hè Quốc lộ A, là nơi tập trung đông dân cư, nhiều người qua lại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc dùng hung khí tấn công người khác tại nơi công cộng là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì muốn giải quyết mâu thuẫn cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 13/12/2019 đã bị Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. Đến ngày 12/3/2020 lại bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí”, đến nay chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh T và được anh T viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét ý kiến của luật sư là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Trong vụ án này còn có các đối tượng: Nguyễn Đức K, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Anh T và Trần Văn M, đã có hành vi đánh anh Nguyễn Văn T gây thương tích. Tuy nhiên, do anh T từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với các đối tượng trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 đối tượng trên về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là phù hợp nên không đề cập đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản không liên quan đến tội phạm nên không đề cập đến. Riêng đối với 01 cây gỗ tròn, có tổng chiều dài 100cm, đường kính lớn nhất là 05cm; 01 cây gỗ tròn có tổng chiều dài 103cm, đường kính lớn nhất 4,4cm; 01 cây cuốc cán tre dài 65cm, phần lưỡi kim loại kích thước 16,5cm x 12cm, xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 Chứng minh nhân dân tạm giữ của bị cáo thì trả cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Đ đã cùng các đối tượng Nguyễn Đức K, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Anh T và Trần Văn M tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T tổng số tiền là 400.000.000 đồng, anh T không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ 24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ tròn, có tổng chiều dài 100cm, đường kính lớn nhất là 05cm; 01 cây gỗ tròn có tổng chiều dài 103cm, đường kính lớn nhất 4,4cm; 01 cây cuốc cán tre dài 65cm, phần lưỡi kim loại, kích thước 16,5cm x 12cm. Trả cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ. (Tang vật theo biên bản giao nhận ngày 01/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Khắc Quảng**